

## LUẬN A TỶ ĐÀM BÁT KIẾN ĐỘ QUYỂN 9

### *Kiến độ thứ 3: TRÍ*

Năm phẩm tụng nói:

Tám thứ có năm xứ,  
Trí biết tâm người khác,  
Nếu trí giỏi tu hành,  
Tương ứng ở sau cùng.

### *Phẩm 1: NÓI VỀ TÁM ĐẠO*

Lại có mười chủng trí,  
Trạch pháp luôn đi trước,  
Các giác tương ứng,  
Đời kiến vô lậu.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tám hạng thành tựu học tích, mười hạng A-la-hán lậu tận”.

Tám hạng học tích, có bao nhiêu hạng thành tựu quá khứ- vị lai- hiện tại?

Mười hạng A-la-hán lậu tận, có bao nhiêu hạng thành tựu quá khứ- vị lai- hiện tại?

Thế nào là kiến? Thế nào là trí? Thế nào là tuệ? Kiến là trí hay trí là kiến? Kiến là tuệ hay tuệ là kiến? Trí là tuệ hay tuệ là trí?

Kiến thâm nhiếp trí hay là trí thâm nhiếp kiến? Kiến thâm nhiếp tuệ hay là tuệ thâm nhiếp kiến? Trí thâm nhiếp tuệ hay tuệ thâm nhiếp trí?

Thành tựu kiến thì đó là trí, hay thành tựu trí thì đó là kiến? Thành tựu kiến thì đó là tuệ, hay thành tựu tuệ thì đó là kiến? Thành tựu trí thì đó là tuệ, hay thành tựu tuệ thì đó là trí?

Kiến đã diệt thì sẽ không còn lại trí, hay là trí đã diệt thì sẽ không còn lại kiến? Kiến đã diệt thì sẽ không còn lại tuệ, hay là tuệ đã diệt thì sẽ không còn lại kiến? Trí đã diệt thì sẽ không còn lại tuệ, hay là tuệ đã diệt thì sẽ không còn lại trí?

Lý nhất định thâm nhiếp thành tựu diệt, đó gọi là đẳng kiến hay là Trạch pháp giác ý, hay Trạch pháp giác ý này là đẳng kiến? Vốn gọi là đẳng trí là Trạch pháp giác ý, hay Trạch pháp giác ý này là đẳng trí?

Lúc Niệm giác ý hiện ở trước mắt, có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt? Tinh tiến- hỷ- khinh an- định- hộ- giác ý, đẳng kiến- trí mà- đẳng ngữ- đẳng nghiệp (thân)- đẳng mạng- đẳng phương tiện- đẳng niệm- đẳng định, lúc hiện ở trước mắt có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt? Các pháp tương ứng với Niệm giác ý là Trạch pháp giác ý, hay các pháp tương ứng với Trạch pháp giác ý là Niệm giác ý? Các pháp tương ứng với Niệm giác ý là Tinh tiến- hỷ- khinh an- định- hộ, giác ý, đẳng kiến- trí mà- đẳng ngữ- đẳng nghiệp- đẳng mạng- đẳng phương tiện- đẳng niệm- đẳng định, hay các pháp tương ứng với Tinh tiến- hỷ- khinh an- định- hộ, giác ý, đẳng kiến- trí mà- đẳng ngữ- đẳng nghiệp- đẳng mạng- đẳng phương tiện- đẳng niệm- đẳng định là Niệm giác ý?

Thế nào là đẳng kiến thế tục? Thế nào là đẳng trí thế tục? Đẳng kiến thế tục là đẳng trí thế tục, hay đẳng trí thế tục là đẳng kiến thế tục? Đẳng kiến thế tục thuộc về đẳng trí thế tục, hay đẳng trí thế tục thuộc về đẳng kiến thế tục? Thành tựu đẳng kiến thế tục thì đó là đẳng trí thế tục, hay thành tựu đẳng trí thế tục thì đó là đẳng kiến thế tục? Đẳng kiến thế tục đã diệt không còn lại là đẳng trí thế tục, hay đẳng trí thế tục đã diệt không còn lại gì là đẳng kiến thế tục?

Lý nhất định thâm nhiếp thành tựu diệt, thế nào là đẳng kiến vô lậu? Thế nào là đẳng trí vô lậu? Đẳng kiến vô lậu là đẳng trí vô lậu, hay đẳng trí vô lậu là đẳng kiến vô lậu? Đẳng kiến vô lậu là thuộc về đẳng trí vô lậu, hay đẳng trí vô lậu là thuộc về đẳng kiến vô lậu? Thành tựu đẳng kiến vô lậu thì đó là đẳng trí vô lậu, hay thành tựu đẳng trí vô lậu thì đó là đẳng kiến vô lậu?

Về nghĩa của chương này xin diễn nói đầy đủ.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tám hạng thành tựu học tích, mười hạng A-la-hán lậu tận.”

Hỏi: Tám hạng học tích, có bao nhiêu hạng thành tựu quá khứ- vị lai- hiện tại?

Đáp: Nếu dựa vào Tam-muội có giác- có quán, thì đầu tiên học

kiến sẽ hiện ở trước mắt. Đó không phải là tám hạng quá khứ- tám hạng vị lai, hiện tại kia diệt rồi mà không mất. Nếu dựa vào Tam-muội có giác- có quán, thì học kiến sẽ hiện ở trước mắt. Tám hạng kia thành tựu quá khứ tám- vị lai tám, hiện tại thì hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu căn cứ vào Tam-muội không có giác- không có quán, thì học kiến sẽ hiện ở trước mắt. Tám hạng kia có quá khứ tám- vị lai bảy, hiện tại (không có đẳng trí) thì hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu dựa vào học kiến của định vô sắc hiện ở trước mắt, thì tám hạng kia có quá khứ tám- vị lai bốn, hiện tại (trừ nghĩa không có sắc của trí mà, đẳng ngữ, đẳng nghiệp, đẳng mạng) thì hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu nhập Tam-muội diệt tận, nếu tâm thế tục hiện ở trước mắt, thì tám hạng kia là quá khứ tám, vị lai, hiện tại không có (Xong có giác- có quán).

Nếu căn cứ vào Tam-muội không có giác- không có quán, thì học kiến đầu tiên sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia không có quá khứ, vị lai tám- hiện tại bảy, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán thì học kiến sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ bảy- vị lai tám, hiện tại bảy, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu dựa vào định vô sắc, thì học kiến sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ bảy- vị lai tám- hiện tại bốn. Hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu nhập định diệt tận thì tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia ở quá khứ bảy- vị lai tám, hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, căn cứ vào Tam-muội có giác- có quán, học kiến hiện ở trước mắt, hạng kia có quá khứ bảy- vị lai tám- hiện tại tám (Xong không giác quán) . Nếu dựa vào định vô sắc, thì đầu tiên học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ không có, vị lai tám- hiện tại bốn, hạng kia diệt rồi, không mất. Lại nữa, dựa vào định vô sắc, học kiến hiện ở trước mắt, hạng kia có quá khứ bốn- vị lai tám- hiện tại bốn, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, nhập định diệt tận thì tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ bốn- vị lai tám, hiện tại không có, nếu diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào Tam-muội có giác- có quán, học kiến đầu tiên sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ bốn- vị lai tám- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, học kiến sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ

bốn- vị lai tám- hiện tại bảy. (Học tích xong)

Hỏi: Mười hạng A-la-hán vô lậu, có bao nhiêu hạng thành tựu quá khứ- vị lai- hiện tại?

Đáp: Nếu dựa vào Tam-muội có giác- có quán, thì đầu tiên vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ không có, vị lai mười- hiện tại chín (không có đẳng kiến), hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào Tam-muội có giác- có quán, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất. Nếu dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại tám (không trí mà đẳng kiến), hạng kia diệt rồi mà không mất. Nếu dựa vào định vô sắc, vô học kiến hiện ở trước mắt, hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại năm- hạng kia diệt rồi mà không mất. Nếu nhập định diệt tận thì tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu dựa vào Tam-muội có giác- có quán, thì đầu tiên học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội có giác- có quán vô học, hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia ở quá khứ và vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học hoặc là trí hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ và vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia ở quá khứ và vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, nhập định diệt tận, tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ và vị lai mười- hiện tại không có.

Nếu dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, thì đầu tiên vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ không có, vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ tám, vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ tám, vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, nhập định diệt tận, tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ tám, vị lai mười- hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội có giác- có quán,

vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ tám, vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, thì đầu tiên vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ tám, vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học kiến hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, nhập Tam-muội diệt tận, tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào Tam-muội có giác- có quán, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ chín- vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Nếu dựa vào định vô sắc, thì đầu tiên vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia không có quá khứ, vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ năm- vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất, nếu nhập định diệt tận, thì tâm thế tục sẽ hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ năm- vị lai mười- hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, căn cứ vào Tam-muội có giác- có quán, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ năm- vị lai mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, căn cứ vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ năm- vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học kiến đầu tiên hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ năm- vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, dựa vào định vô sắc, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ sáu, vị lai mười- hiện tại năm, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, nhập Tam-muội diệt tận, tâm thế tục hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ sáu, vị lai mười- hiện tại không có, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Lại nữa, căn cứ vào Tam-muội có giác- có quán, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ sáu, vị lai

mười- hiện tại chín, hạng kia diệt rồi mà không mất. Lại nữa, căn cứ vào Tam-muội không có giác- không có quán, vô học hoặc là trí, hoặc là kiến hiện ở trước mắt. Hạng kia có quá khứ sáu, vị lai mười- hiện tại tám, hạng kia diệt rồi mà không mất.

Thế nào là kiến? Thế nào là trí? Thế nào là tuệ?

Hỏi: Thế nào là kiến?

Đáp: Nhãn căn, năm kiến, thế tục đẳng kiến, học kiến, vô học kiến.

Hỏi: Thế nào là trí?

Đáp: Trừ nhãn đã tu hành, còn lại các ý thức thân tương ứng với trí, và năm thức thân tương ứng với trí, tận trí và vô sinh trí.

Hỏi: Thế nào là tuệ?

Đáp: Ý thức thân tương ứng với tuệ, và năm thức thân tương ứng với tuệ, tận trí và vô sinh trí.

Hỏi: Có phải các kiến là trí không?

Đáp: Hoặc là kiến chứ không phải là trí.

Thế nào là kiến chứ không phải là trí? Nhãn do nhãn căn tu hành đó gọi là kiến chứ không phải là trí.

Thế nào là trí mà không phải là kiến? Trừ ra năm kiến và đẳng kiến thế tục, còn lại ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu, và năm thức thân tương ứng với tuệ, tận trí và vô sinh trí, đó gọi là trí mà không phải là kiến.

Thế nào là trí, kiến? Trừ nhãn đã tu hành, và tận trí- vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu, năm kiến, đẳng kiến thế tục, đó gọi nói là kiến trí.

Thế nào là không phải trí cũng không phải kiến? Trừ những vốn như trên.

Hỏi: Vốn gọi là kiến có phải là tuệ không?

Đáp: Hoặc là kiến chứ không phải là tuệ.

Thế nào là kiến chứ không phải là tuệ? Nhãn căn, đó gọi là kiến chứ không phải là tuệ.

Thế nào là tuệ mà không phải là kiến? Trừ năm kiến và đẳng kiến thế tục, còn lại ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu và năm thức thân tương ứng với tuệ, tận trí- vô sinh trí, đó gọi là tuệ mà không phải là kiến.

Thế nào là kiến tuệ? Trừ ra tận trí- vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu và năm kiến, đẳng kiến thế tục, đó gọi là kiến tuệ.

Thế nào là không phải kiến cũng không phải tuệ? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Các trí có phải là tuệ không?

Đáp: Đúng như vậy, trí là tuệ.

Hỏi: Có thể có tuệ mà không phải là trí?

Đáp: Có, đó là nhãn do tu hành.

Hỏi: Vốn gọi là kiến thì thuộc về trí chăng?

Đáp: Hoặc là kiến mà không phải là trí.

Thế nào là kiến mà không phải là trí? Nhãn căn do tu hành mà nhãn đó gọi là kiến mà không phải là trí.

Thế nào là trí mà không phải là kiến? Trừ ra năm kiến và đẳng kiến thế tục, còn lại ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu, và năm thức thân tương ứng với tuệ, tận trí- vô sinh trí, đó gọi là trí mà không phải là kiến.

Thế nào là kiến trí? Trừ ra nhãn do tu hành và tận trí- vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu - năm kiến- đẳng kiến thế tục, đó gọi là kiến trí.

Thế nào là không phải trí cũng không phải kiến? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Vốn gọi là kiến thì kiến đó thuộc về tuệ sao?

Đáp: Hoặc là kiến chứ không phải là tuệ.

Thế nào là kiến chứ không phải là tuệ? Nhãn căn, đó gọi là kiến chứ không phải là tuệ.

Thế nào là tuệ mà không phải là kiến? Trừ ra năm kiến và đẳng kiến thế tục, còn lại ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu, và năm thức thân tương ứng với tuệ, tận trí- vô sinh trí, đó gọi là tuệ không phải kiến.

Thế nào là kiến tuệ? Trừ ra tận trí - vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu, năm kiến và đẳng kiến thế tục, đó gọi là kiến tuệ.

Thế nào là không phải kiến cũng không phải tuệ? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Trí thâm nhiếp tuệ hay là tuệ thâm nhiếp trí?

Đáp: Tuệ thâm nhiếp trí chứ không phải trí thâm nhiếp tuệ.

Hỏi: Không thâm nhiếp những gì?

Đáp: Nhãn đã tu hành (nhãn trí không đạt được tuệ). Thành tựu và diệt cũng lại như thế.

Lý nhất định thâm nhiếp thành tựu diệt.

Hỏi: Vốn gọi là đẳng kiến thì đó là Trạch pháp giác ý chăng?

Đáp: Hoặc đẳng kiến mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải Trạch pháp giác ý? Đẳng kiến thế tục, đó gọi là đẳng kiến mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý mà không phải đẳng kiến? Tận trí- vô sinh trí, đó gọi là Trạch pháp giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng kiến Trạch pháp giác ý? Trừ ra tận trí- vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu, đó gọi là đẳng kiến Trạch pháp giác ý.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải Trạch pháp giác ý? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Vốn gọi là đẳng trí thì đó là Trạch pháp giác ý chăng?

Đáp: Hoặc đẳng trí mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là trí mà, không phải Trạch pháp giác ý? Đẳng trí thế tục, đó gọi là trí mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý mà không phải trí mà? Nhẫn, đối tượng tu hành, đó gọi là Trạch pháp giác ý mà không phải trí mà.

Thế nào là trí mà, Trạch pháp giác ý? Trừ nhẫn do tu hành, còn lại tuệ vô lậu, đó gọi là trí mà Trạch pháp giác ý.

Thế nào là không phải trí mà, cũng không phải Trạch pháp giác ý? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Khi Niệm giác ý hiện ở trước mắt, có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt?

Đáp: Nếu dựa vào Tam muội có giác – có quán ở vị lai, thì Niệm giác ý học hiện ở trước mắt sáu giác kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt và chín đạo chủng. Nếu dựa vào Sơ thiên, Niệm giác ý học hiện ở trước mắt, bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt và chín đạo chủng. Nếu dựa vào thiên trung gian Niệm giác ý học hiện ở trước mắt, sáu giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng. Nếu dựa vào nhị thiên thì Niệm giác ý học hiện ở trước mắt, bảy giác ý kia hiện ở trước mắt, bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng, bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng. Nếu dựa vào định vô sắc thì Niệm giác ý học hiện ở trước mắt, sáu giác ý kia hiện ở trước mắt vào bốn đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng năm đạo chủng pháp. Tinh tiến - khinh an - định- Hộ giác ý, đẳng kiến- đẳng phương tiện- đẳng niệm - đẳng định cũng lại như vậy. Hỷ giác ý lúc hiện ở trước mắt, có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt?

Đáp: nếu dựa vào sơ thiên Hỷ giác ý học hiện ở trước mắt, bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng, bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng chín đạo chủng. Nếu dựa vào Nhị thiên Hỷ giác ý học hiện ở trước mắt, thì bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng,



bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng.

Hỏi: Lúc đẳng chí hiện ở trước mắt, có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt?

Đáp: Nếu dựa vào Tam muội có giác - có quán ở vị lai, Đẳng chí học hiện ở trước mắt, thì sáu giác quán y kia hiện ở trước mắt, thì bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng, bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng chín đạo chủng.

Hỏi: Lúc đẳng giác hiện ở trước mắt, có bao nhiêu giác ý, bao nhiêu đạo chủng hiện ở trước mắt?

Đáp: Nếu dựa vào Tam muội có giác - có quán ở vị lai, Đẳng ngữ học hiện ở trước mắt, thì sáu giác ý kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng chín đạo chủng. Nếu dựa vào Sơ thiền lúc Đẳng ngữ học hiện ở trước mắt, thì bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và tám đạo chủng, bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng chín đạo chủng. Nếu dựa vào Thiền trung gian Đẳng ngữ học hiện ở trước mắt, thì sáu giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng. Nếu dựa vào Nhị thiền lúc Đẳng ngữ học hiện ở trước mắt, thì bảy giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng, bảy giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng. Nếu dựa vào Tam thiền- Tứ thiền lúc Đẳng ngữ học hiện ở trước mắt, thì sáu giác ý kia hiện ở trước mắt và bảy đạo chủng, sáu giác ý vô học hiện ở trước mắt cùng tám đạo chủng. Đẳng nghiệp- đẳng mạng cũng lại như vậy.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Niệm giác ý là Trạch pháp giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Niệm giác ý mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Niệm giác ý không phải Trạch pháp giác ý? Trạch pháp giác ý, đó gọi nói là Niệm giác ý mà không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý không phải là Niệm giác ý? Niệm giác ý, đó gọi là Trạch pháp giác ý mà không phải là Niệm giác ý.

Thế nào là Niệm giác ý cũng là Trạch pháp giác ý? Trừ ra Trạch pháp giác ý, còn lại các pháp tương ứng với Niệm giác ý, đó gọi là Niệm giác ý cũng là Trạch pháp giác ý.

Thế nào là không phải Niệm giác ý cũng không phải Trạch pháp giác ý? Còn lại các tâm - tâm pháp, sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Niệm giác ý cũng không phải Trạch pháp giác ý.

Tinh tiến - khinh an - định- Hộ giác ý, đẳng phương tiện- đẳng định

cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp Niệm giác ý tương ứng thì đó là Hỷ giác ý chăng?

Đáp: Hoặc là Niệm giác ý chứ không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là Niệm giác ý chứ không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý và Hỷ giác ý không tương ứng. Pháp tương ứng với Niệm giác ý, đó gọi là Niệm giác ý chứ không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý mà không phải Niệm giác ý? Hỷ giác ý tương ứng với Niệm giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý mà không phải Niệm giác ý.

Thế nào là Niệm giác ý cũng là Hỷ giác ý? Trừ ra Niệm giác ý, còn lại các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, đó gọi là Niệm giác ý cũng là Hỷ giác ý.

Thế nào là không phải Niệm giác ý mà cũng không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý không tương ứng với Niệm giác ý, và còn lại tâm- tâm pháp, sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Niệm giác ý mà cũng không phải Hỷ giác ý.

Đẳng kiến, đẳng trí cũng lại như thế.

Hỏi: Niệm giác ý các pháp tương ứng với đẳng niệm kia chăng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Đẳng niệm các pháp tương ứng với Niệm giác ý kia chăng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Trạch pháp giác ý các pháp tương ứng với Tinh tiến giác ý kia chăng?

Đáp: Hoặc Trạch pháp giá ý mà không phải Tinh tiến giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý mà không phải Tinh tiến giác ý? Tinh tiến giác ý, đó gọi là Trạch pháp giác ý mà không phải Tinh tiến giác ý.

Thế nào là Tinh tiến giác ý không phải là Trạch pháp giác ý? Trạch pháp giác ý, đó gọi là Tinh tiến giác ý, không phải là Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Tinh tiến giác ý mà cũng là Trạch pháp giác ý? Trừ ra Tinh tiến giác ý còn lại các pháp tương ứng với Trạch pháp giác ý đó gọi là Tinh tiến giác ý mà cũng là Trạch pháp giác ý.

Thế nào là không phải Tinh tiến giác ý mà cũng không phải Trạch pháp giác ý? Còn lại các tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Tinh tiến giác ý mà cũng không phải Trạch pháp giác ý.

Khinh an- định- Hộ giác ý, đẳng phương tiện- đẳng định- đẳng

niệm cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Trạch pháp giác ý, các pháp đó là Hỷ giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Trạch pháp giác ý chứ không phải là Hỷ giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý mà không phải là Hỷ giác ý? Hỷ giác ý và Hỷ giác ý không tương ứng mà tương ứng với pháp Trạch pháp giác ý, đó gọi là Trạch pháp giác ý, không phải là Hỷ giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý không phải Trạch pháp giác ý? Hỷ giác ý tương ứng với Trạch pháp giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý không phải Trạch pháp giác ý.

Thế nào là Trạch pháp giác ý, Hỷ giác ý? Trừ ra Trạch pháp giác ý còn lại pháp tương ứng với Hỷ giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý cũng là Trạch pháp giác ý.

Thế nào là không phải Trạch pháp giác ý, cũng không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý không tương ứng với Trạch pháp giác ý và còn lại tâm- tâm pháp- sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Trạch pháp giác ý, cũng không phải Hỷ giác ý.

Trí mà cũng lại như vậy.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Trạch pháp giác ý, pháp đó là đẳng kiến chăng?

Đáp: Như thế. Các pháp tương ứng với đẳng kiến, pháp đó là Trạch pháp giác ý.

Hỏi: Có thể có Trạch pháp giác ý mà không có đẳng kiến chăng?

Đáp: Có, đẳng kiến mà không thấu nhiếp Trạch pháp giác ý.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Tinh tiến giác ý, các pháp đó là Hỷ giác ý chăng?

Đáp: Hoặc là Tinh tiến giác ý, không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là Tinh tiến giác ý, không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý và Hỷ giác ý không tương ứng, mà tương ứng với pháp Tinh tiến giác ý, đó gọi là Tinh tiến giác ý, không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý không phải Tinh tiến giác ý? Nếu Hỷ giác ý tương ứng với Tinh tiến giác ý, thì đó gọi là Hỷ giác ý, không phải Tinh tiến giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý của Tinh tiến giác ý? Trừ ra Tinh tiến giác ý còn lại các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý của Tinh tiến giác ý.

Thế nào là không phải Hỷ giác ý, cũng không phải Tinh tiến giác ý? Hỷ giác ý không tương ứng với Tinh tiến giác ý, còn lại các tâm- tâm

pháp- sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Hỷ giác ý, cũng không phải Tinh tiến giác ý.

Đẳng kiến, trí mà cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Tinh tiến giác ý, các pháp ấy là Khinh an giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Tinh tiến giác ý, không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là Tinh tiến giác ý, không phải Khinh an giác ý? Khinh an giác ý, đó gọi là Tinh tiến giác ý, không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là Khinh an giác ý, không phải Tinh tiến giác ý? Tinh tiến giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý, không phải Tinh tiến giác ý.

Thế nào là Khinh an giác ý cũng là Tinh tiến giác ý? Trừ ra Khinh an giác ý, còn lại các pháp tương ứng với Tinh tiến giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý cũng là Tinh tiến giác ý.

Thế nào là không phải Khinh an giác ý cũng không phải Tinh tiến giác ý? Còn lại các tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Khinh an giác ý, cũng không phải Tinh tiến giác ý. Định- hộ- giác ý, đẳng niệm- đẳng định cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Tinh tiến giác ý, pháp đó là đẳng phương tiện chăng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng phương tiện, pháp ấy là Tinh tiến giác ý chăng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, pháp đó là Khinh an giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Hỷ giác ý, không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý, không phải Khinh an giác ý? Hỷ giác ý tương ứng với Khinh an giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý, không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là Khinh an giác ý, không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý và Hỷ giác ý không tương ứng, mà là pháp tương ứng với Khinh an giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý chứ không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là Hỷ giác ý cũng là Khinh an giác ý? Trừ ra Khinh an giác ý, còn lại các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý cũng gọi là Khinh an giác ý.

Thế nào là không phải Hỷ giác ý cũng không phải Khinh an giác ý? Hỷ giác ý không tương ứng với Khinh an giác ý. Còn lại các tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Hỷ

giác ý, cũng không phải Khinh an giác ý.

Định- Hộ giác ý, đẳng phương tiện - đẳng niệm - đẳng định cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, các pháp ấy là đẳng kiến chăng?

Đáp: Hoặc Hỷ giác ý, không phải đẳng kiến.

Thế nào là Hỷ giác ý không phải đẳng kiến? Hỷ giác ý tương ứng với đẳng kiến, và còn lại đẳng kiến không tương ứng, pháp tương ứng với Hỷ giác ý, đó gọi là Hỷ giác ý không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải Hỷ giác ý? Đẳng kiến tương ứng với Hỷ giác ý, còn lại các Hỷ giác ý không tương ứng với pháp tương ứng của đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến, không phải Hỷ giác ý.

Thế nào là đẳng kiến cũng là Hỷ giác ý? Trừ ra đẳng kiến tương ứng với Hỷ giác ý, các pháp tương ứng với đẳng kiến và Hỷ giác ý, đó gọi là pháp tương ứng với đẳng kiến cùng Hỷ giác ý.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải Hỷ giác ý? Hỷ giác ý không tương ứng với đẳng kiến, đẳng kiến mà không tương ứng với Hỷ giác ý, còn lại các tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng kiến cũng không phải Hỷ giác ý.

Trí mà cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Hỷ giác ý, các pháp ấy là Định giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Khinh an giác ý mà không phải Định giác ý.

Thế nào là Khinh an giác ý mà không phải Định giác ý? Định giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý chứ không phải Định giác ý.

Thế nào là Định giác ý mà không phải Khinh an giác ý? Khinh an giác ý, đó gọi là Định giác ý chứ không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là Định giác ý cũng là Khinh an giác ý? Trừ ra Định giác ý, còn lại pháp tương ứng với Khinh an giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý cũng là Định giác ý.

Thế nào là không phải Khinh an giác ý cũng không phải Định giác ý? Còn lại các tâm - tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Khinh an giác ý, cũng không phải Định giác ý.

Hộ giác ý, đẳng phương tiện, đẳng niệm, đẳng định cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Khinh an giác ý, pháp đó là đẳng kiến kia chăng?

Đáp: Hoặc Khinh an giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là Khinh an giác ý mà không phải đẳng kiến? Đẳng kiến và đẳng kiến mà không tương ứng, pháp tương ứng với Khinh an giác ý, đó gọi là Khinh an giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải Khinh an giác ý? Khinh an giác ý tương ứng với đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến mà không phải Khinh an giác ý.

Thế nào là đẳng kiến của Khinh an giác ý? Trừ ra Khinh an giác ý, còn lại các pháp tương ứng với đẳng kiến khác, đó gọi là đẳng kiến cũng là Khinh an giác ý.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải Khinh an giác ý? Đẳng kiến mà không tương ứng với Khinh an giác ý. Còn lại tâm-tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng kiến cũng không phải Khinh an giác ý. Đẳng chí cũng như vậy.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Định giác ý, pháp đó là Hộ giác ý chăng?

Đáp: Hoặc Định giác ý mà không phải Hộ giác ý.

Thế nào là Định giác ý mà không phải Hộ giác ý? Hộ giác ý, đó gọi là Định giác ý mà không phải Hộ giác ý.

Thế nào là Hộ giác ý mà không phải Định giác ý? Định giác ý, đó gọi là Hộ giác ý mà không phải Định giác ý.

Thế nào là Hộ giác ý cũng là Định giác ý? Trừ ra Hộ giác ý, còn lại pháp tương ứng với Định giác ý khác, đó gọi là Hộ giác ý cũng là Định giác ý.

Thế nào là không phải Hộ giác ý cũng không phải Định giác ý? Còn lại tâm-tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải Hộ giác ý cũng không phải Định giác ý.

Đẳng phương tiện, đẳng niệm cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Định giác ý, các pháp đó là đẳng kiến chăng?

Đáp: Hoặc Định giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là Định giác ý mà không phải đẳng kiến? Đẳng kiến và đẳng kiến mà không tương ứng với nhau, mà là pháp tương ứng với Định giác ý, đó gọi là Định giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải Định giác ý? Đẳng kiến tương ứng với Định giác ý, đó gọi là đẳng kiến mà không phải Định giác ý.

Thế nào là đẳng kiến cũng là Định giác ý? Trừ ra Định giác ý, còn lại pháp tương ứng với đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến cũng là Định

giác ý.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải Định giác ý? Đẳng kiến mà không tương ứng với Định giác ý, còn lại tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng kiến cũng không phải Định giác ý. Đẳng chí cũng như vậy.

Hỏi: Các pháp Định giác ý tương ứng với đẳng định kia chẳng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Các pháp đẳng định tương ứng với Định giác ý kia chẳng?

Đáp: Như thế.

Hỏi: Các pháp Hộ giác ý tương ứng với đẳng kiến kia chẳng?

Đáp: Hoặc Hộ giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là Hộ giác ý mà không phải đẳng kiến? Đẳng kiến và đẳng kiến mà không tương ứng với nhau, mà là pháp tương ứng với Hộ giác ý, đó gọi là Hộ giác ý mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải Hộ giác ý? Đẳng kiến tương ứng với Hộ giác ý, đó gọi là đẳng kiến mà không phải Hộ giác ý.

Thế nào là đẳng kiến cũng là Hộ giác ý? Trừ ra Hộ giác ý, còn lại pháp tương ứng với đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến cũng là Hộ giác ý.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải Hộ giác ý? Đẳng kiến mà không tương ứng với Hộ giác ý, còn lại các tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng kiến cũng không phải Hộ giác ý.

Trí mà cũng như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với Hộ giác ý, các pháp đó là đẳng phương tiện?

Đáp: Hoặc Hộ giác ý mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là Hộ giác ý mà không phải đẳng phương tiện? Đẳng phương tiện, đó gọi là Hộ giác ý mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là đẳng phương tiện mà không phải Hộ giác ý? Hộ giác ý, đó gọi là đẳng phương tiện mà không phải Hộ giác ý.

Thế nào là đẳng phương tiện cũng là Hộ giác ý? Trừ ra đẳng phương tiện, còn lại pháp tương ứng với Hộ giác ý, đó gọi là đẳng phương tiện cũng Hộ giác ý.

Thế nào là không phải đẳng phương tiện cũng không phải Hộ giác ý? Còn lại các tâm - tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng phương tiện cũng không phải Hộ giác ý.

Đẳng niệm, đẳng định, trí mà cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng kiến, các pháp đó là đẳng chí

chăng?

Đáp: Hoặc đẳng kiến mà không phải đẳng chí.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải đẳng chí chăng? Đẳng kiến tương ứng với đẳng chí và đẳng chí không tương ứng với pháp tương ứng của đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến mà không phải đẳng chí.

Thế nào là đẳng chí mà không phải đẳng kiến? Đẳng chí tương ứng với đẳng kiến, và đẳng kiến mà không tương ứng với pháp tương ứng của đẳng chí, đó gọi là đẳng chí mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng chí cũng là đẳng kiến? Trừ ra đẳng kiến tương ứng với đẳng chí, còn lại pháp tương ứng với đẳng chí và đẳng kiến, đó gọi là đẳng chí cũng là đẳng kiến.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải đẳng chí? Đẳng kiến mà không tương ứng với đẳng chí, đẳng chí không tương ứng với đẳng kiến, còn lại tâm - tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng chí cũng không phải đẳng kiến.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng kiến là đẳng phương tiện chăng?

Đáp: Hoặc đẳng kiến mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là đẳng kiến mà không phải đẳng phương tiện? Đẳng phương tiện tương ứng với đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là đẳng phương tiện mà không phải đẳng kiến? Đẳng kiến và đẳng kiến mà không tương ứng, mà là pháp tương ứng với đẳng phương tiện, đó gọi là đẳng phương tiện mà không phải đẳng kiến.

Thế nào là đẳng phương tiện cũng là đẳng kiến? Trừ ra đẳng phương tiện, còn lại pháp tương ứng với đẳng kiến, đó gọi là đẳng kiến cũng là đẳng kiến.

Thế nào là không phải đẳng kiến cũng không phải đẳng phương tiện? Đẳng kiến mà không tương ứng với đẳng phương tiện, còn lại tâm - tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng kiến cũng không phải đẳng phương tiện.

Đẳng niệm, đẳng định cũng như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng chí là đẳng phương tiện kia chăng?

Đáp: Hoặc đẳng chí mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là đẳng chí mà không phải đẳng phương tiện? Đẳng chí tương ứng với đẳng phương tiện, đó gọi là đẳng chí mà không phải đẳng phương tiện.



Thế nào là đẳng phương tiện mà không phải đẳng chí? Đẳng chí và đẳng chí không tương ứng với pháp tương ứng đẳng phương tiện, đó gọi là đẳng phương tiện mà không phải đẳng chí.

Thế nào là đẳng phương tiện cũng là đẳng chí? Trừ ra đẳng phương tiện, còn lại pháp tương ứng với đẳng chí đó gọi là đẳng phương tiện cũng là đẳng chí.

Thế nào là không phải đẳng chí cũng không phải đẳng phương tiện? Đẳng chí không tương ứng với đẳng phương tiện, còn lại tâm- tâm pháp và sắc vô vi- tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng chí cũng không phải đẳng phương tiện.

Đẳng niệm, đẳng định cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng phương tiện là đẳng niệm kia chăng?

Đáp: Hoặc đẳng phương tiện mà không phải đẳng niệm.

Thế nào là đẳng phương tiện mà không phải đẳng niệm? Đẳng niệm, đó gọi là đẳng phương tiện mà không phải đẳng niệm.

Thế nào là đẳng niệm mà không phải đẳng phương tiện? Đẳng phương tiện, đó gọi là đẳng niệm mà không phải đẳng phương tiện.

Thế nào là đẳng niệm cũng là đẳng phương tiện? Trừ ra đẳng niệm, còn lại pháp tương ứng với đẳng phương tiện, đó gọi là đẳng niệm cũng là đẳng phương tiện.

Thế nào là không phải đẳng phương tiện cũng không phải đẳng niệm? Còn lại tâm- tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng phương tiện cũng không phải đẳng niệm.

Đẳng định cũng lại như thế.

Hỏi: Các pháp tương ứng với đẳng niệm đẳng định kia chăng?

Đáp: Hoặc đẳng niệm mà không phải đẳng định.

Thế nào là đẳng niệm mà không phải đẳng định? Đẳng định, đó gọi là đẳng niệm mà không phải đẳng định.

Thế nào là đẳng định mà không phải đẳng niệm? Đẳng niệm, đó gọi là đẳng định mà không phải đẳng niệm.

Thế nào là đẳng định cũng là đẳng niệm? Trừ ra đẳng định, còn lại pháp tương ứng với đẳng niệm, đó gọi là đẳng định cũng là đẳng niệm.

Thế nào là không phải đẳng niệm cũng không phải đẳng định? Còn lại tâm - tâm pháp và sắc vô vi - tâm bất tương ứng hành, đó gọi là không phải đẳng niệm cũng không phải đẳng định.

Hỏi: Thế nào là đẳng kiến thế tục?

Đáp: Ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu thiện.

Hỏi: Thế nào là đẳng trí thế tục?

Đáp: Ý thức thân tương ứng với tuệ hữu lậu thiện, năm thức thân tương ứng với tuệ thiện.

Hỏi: Đẳng kiến thế tục là đẳng trí thế tục chăng?

Đáp: Như thế. Đẳng kiến thế tục thì đó là đẳng trí thế tục.

Hỏi: Có thể đẳng trí thế tục mà không phải đẳng kiến thế tục chăng?

Đáp: Có, năm thức thân tương ứng với tuệ thiện.

Hỏi: Đẳng kiến thế tục thâm nhiếp đẳng trí thế tục, hay đẳng trí thế tục thâm nhiếp đẳng kiến thế tục?

Đáp: Đẳng trí thế tục thâm nhiếp đẳng kiến thế tục, chứ không phải đẳng kiến thế tục thâm nhiếp đẳng trí thế tục.

Hỏi: Không thâm nhiếp những gì?

Đáp: Năm thức thân tương ứng với tuệ thiện. Thành tựu diệt cũng lại như thế.

Lý nhất định thâm nhiếp thành tựu diệt. Thế nào là đẳng kiến vô lậu? Thế nào là đẳng trí vô lậu?

Hỏi: Thế nào là đẳng kiến vô lậu?

Đáp: Tận trí - vô sinh trí không thâm nhiếp tuệ vô lậu.

Hỏi: Thế nào là đẳng trí vô lậu?

Đáp: Trừ ra nhãn do tu hành còn lại tuệ vô lậu.

Hỏi: Đẳng kiến vô lậu là đẳng trí vô lậu chăng?

Đáp: Hoặc đẳng kiến vô lậu mà không phải đẳng trí vô lậu.

Thế nào là đẳng kiến vô lậu mà không phải đẳng trí vô lậu? Nhãn do tu hành, đó gọi là đẳng kiến vô lậu mà không phải đẳng trí vô lậu.

Thế nào là đẳng trí vô lậu mà không phải đẳng kiến vô lậu? Tận trí - vô sinh trí, đó gọi là đẳng trí vô lậu chứ không phải đẳng kiến vô lậu.

Thế nào là đẳng kiến vô lậu cũng là đẳng trí vô lậu? Trừ ra nhãn do tu hành, tận trí- vô sinh trí, còn lại tuệ vô lậu, đó gọi là đẳng trí vô lậu cũng là đẳng kiến vô lậu.

Thế nào là không phải đẳng kiến vô lậu cũng không phải đẳng trí vô lậu? Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Đẳng kiến vô lậu thâm nhiếp đẳng trí vô lậu chăng?

Đáp: Hoặc là đẳng kiến vô lậu chứ không phải đẳng trí vô lậu.

Hỏi: Thế nào là đẳng kiến vô lậu chứ không phải đẳng trí vô

lậu?

Đáp: Nhân do tu hành, đó gọi là đẳng kiến vô lậu chứ không phải đẳng trí vô lậu.

Hỏi: Thế nào là đẳng trí vô lậu chứ không phải đẳng kiến vô lậu?

Đáp: Tận trí - vô sanh trí, đó gọi là đẳng trí vô lậu chứ không phải đẳng kiến vô lậu.

Hỏi: Thế nào là đẳng kiến vô lậu cũng là đẳng trí vô lậu?

Đáp: Trừ ra nhân do tu hành, tận trí và vô sinh trí, còn lại trí vô lậu, đó gọi là đẳng kiến vô lậu cũng là đẳng trí vô lậu.

Hỏi: Thế nào là không phải đẳng kiến vô lậu cũng không phải đẳng trí vô lậu?

Đáp: Trừ những điều nói trên.

Hỏi: Nếu thành tựu đẳng kiến vô lậu thì đó là đẳng trí vô lậu chăng?

Đáp: Như thế. Nếu thành tựu đẳng trí vô lậu, cũng thành tựu đẳng kiến vô lậu.

Hỏi: Có thể thành tựu đẳng kiến vô lậu mà không phải đẳng trí vô lậu chăng?

Đáp: Có, khổ pháp nhân hiện ở trước mắt. Lý nhất định thâm nhiếp thành tựu.

